

TAND
QCR
TPCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2021/HS-ST.

Ngày: 30/3/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QCR, TPCT

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Kim Xuân.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thanh Tùng.**

Bà **Nguyễn Thị Ngọc Dung.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Bích Trương**, Thư ký Tòa án nhân dân QCR.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân QCR tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Thanh Thiện** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân QCR xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

* **NTN**; Sinh năm: 2000; Nơi cư trú: Số 03, tổ 40, KV 6, P. HP, Q. CR, TPCT; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 01/12; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông NHT (đã chết) và bà NTPK; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

* **Bị hại:**

1. Ông **TNQ**, sinh năm: 2003; nơi cư trú: Số 42B, tổ 37, KV 6, P. HP, Q. CR, TP. CT. (Vắng mặt).

2. Ông **NTD**, sinh năm: 2003; nơi cư trú: Số 42B, tổ 37, KV 6, P. HP, Q. CR, TP. CT. (Vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Thị Diệu Hiền**; nơi cư trú: Số 42B, tổ 37, KV 6, P. HP, Q. CR, TP. CT. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 04/11/2020 NTN, TNQ và NTD cùng uống rượu tại bờ kè gần phà XC thuộc P. HP, Q. CR, sau đó D đi về nhà và vào phòng để ngủ. Đến khoảng 01 giờ ngày 05/11/2020, N và Q ngưng uống rượu đi bộ về nhà D rồi đi vào phòng để ngủ chung với D, đồng thời N để cái bóp của mình kế bên điện thoại di động Samsung A71 của D và điện thoại Samsung J7 Prime của Q tại phòng ngủ. Khoảng 02 giờ cùng ngày, N thức giấc phát hiện D và Q còn đang ngủ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, lúc này N lấy điện thoại di động Samsung A71 và điện thoại Samsung J7 Prime đem cất giấu dưới bếp gas bị hư đặt ngoài sân ở cạnh nhà, còn cái bếp thì N cất giấu phía sau của 02 tấm gỗ lót giường đối diện nơi cất giấu 02 điện thoại đã trộm cắp được nhằm tránh sự nghi ngờ của D và Q, sau đó N đi trở lại phòng để ngủ tiếp.

Khoảng 7 giờ cùng ngày, D và Q thức dậy phát hiện bị mất trộm nên cùng với N đến trình báo Công an P. HP để giải quyết (bút lục 01). Sau khi sự việc xảy ra, bà NTDH (mẹ ruột của D) nghi ngờ N trộm cắp tài sản nên đi xung quanh khuôn viên sân nhà để tìm kiếm thì phát hiện điện thoại di động Samsung A71, điện thoại Samsung J7 Prime và cái bóp được cất giấu dưới bếp gas bị hư đặt ngoài sân ở cạnh nhà dưới 02 tấm lót giường nên đã trình báo Công an.

Tang vật thu giữ: Điện thoại di động Samsung A71 màu xám xanh, điện thoại Samsung J7 Prime màu vàng đồng và 01 cái bóp nam màu đen, 01 căn cước công dân tên NTN và 59.000đồng tiền Việt Nam (BL 15).

Theo Kết luận định giá tài sản số 112/TCKH-HĐĐG ngày 01/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Q. CR đã kết luận:

- Một điện thoại di động Samsung A71 màu xám xanh, đã qua sử dụng có giá là 5.500.000đồng.

- Một điện thoại di động Samsung J7 Prime, màu vàng đồng, đã qua sử dụng có giá là 1.000.000đồng.

Như vậy tổng giá trị tài sản định giá được là 6.500.000đồng. (BL37).

Quá trình điều tra, NTN thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội (BL 38, 41-52).

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 điện thoại Samsung A71, màu xám xanh đã qua sử dụng cho ông NTD; 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime, màu vàng đồng đã qua sử dụng cho ông TNQ. Ngoài ra, cơ

quan điều tra còn trả lại cho ông NTN 01 bóp nam màu đen (bên trong có căn cước công dân mang tên NTN và 59.000đồng Việt Nam). (Bút lục 16-18).

Tại cáo trạng số: 36/CT-VKS-CR ngày 28/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân Q. CR đã truy tố NTN về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo NTN thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Q. CR đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ.

[2] Đối chiếu với các chứng cứ thấy rằng, quá trình điều tra đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Các chứng cứ có tại hồ sơ đủ để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có hành vi lén lút lấy tài sản của các bị hại với tổng giá trị là 6.500.000đồng. Cho nên, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác.

[3] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo NTN từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại, hành vi mà bị cáo thực hiện một cách độc lập, không có dự định trước, lợi dụng sơ hở của bị hại, bị cáo đã trộm cắp tài sản, trong suốt quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa cho thấy bị cáo phạm tội do tham lam nhất thời.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất lòng tin đối với mọi người xung quanh, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của mình để bị cáo có thời gian cải tạo bản thân tốt hơn và nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Có như vậy mới góp phần giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân.

[6] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng có cân nhắc đến thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Ghi nhận cơ quan điều tra đã trả lại bị hại NTN 01 điện thoại Samsung A71, màu xám xanh đã qua sử dụng và trả lại cho bị hại TNQ

01 điện thoại di động Samsung J7 Prime, màu vàng đồng đã qua sử dụng theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 05/02/2021 (bút lục 16, 17). Ngoài ra, bị cáo NTN đã nhận lại 01 bóp nam màu đen (bên trong có căn cước công dân mang tên NTN và 59.000đồng Việt Nam) theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 08/02/2021 (bút lục 18).

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Các bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét và giải quyết.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo NTN phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: NTN phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo NTN **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc: Bị hại NTD đã nhận lại 01 điện thoại Samsung A71, màu xám xanh đã qua sử dụng và bị hại TNQ đã nhận lại 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime, màu vàng đồng đã qua sử dụng theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 05/02/2021 (BL 16, 17). Ghi nhận việc bị cáo NTN đã nhận lại 01 bóp nam màu đen (bên trong có căn cước công dân mang tên NTN và 59.000đồng Việt Nam) theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 08/02/2021 (BL 18).

Bị cáo NTN phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND. TP. CT.
- VKSND.Q.CR.
- Trại giam, Công an Q. CR.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Kim Xuân